

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2022/HS-ST

Ngày: 09-8-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Văn Thắng

*Thẩm phán:* Ông Vũ Văn Doan

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Sinh

Ông Vũ Anh Tuấn

Ông Đỗ Xuân Hoài

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Phương Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh** tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Tân - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2022/TLST-HS ngày 20/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

**Phạm Văn Ph**— tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày 28/7/1999, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: xóm Ô, thôn Đ, xã D, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hoá: lớp 9/12; nghề nghiệp: không; con ông Phạm Văn Ph và bà Tạ Thị S; vợ con: chưa có; tiền sự: không;

Tiền án: ngày 27/7/2020, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 4 (bốn) tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”, đến 21/8/2020 chấp hành xong hình phạt.

Nhân thân: ngày 11/7/2022, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử 4 (bốn) năm tù, về tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự (giá trị tài sản 75.000.000đ); bị bắt tạm giam từ ngày 08/02/2022 tại Trại giam Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo từ chối người bào chữa.

**Người bị hại:** Anh Lê Hưng B; nơi cư trú: tổ 2, khu 1, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên tòa.

\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH TM và DV Hoàng Hải. Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Hoàng H - giám đốc. Vắng mặt.

\* Người làm chứng :

Anh Trần Việt D; nơi cư trú: thôn 3, xã P, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

Anh Nguyễn Xuân N; nơi cư trú: tổ 37, khu 4B1, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn D; nơi cư trú: tổ 11, khu 1B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

Bà Vũ Thị Ch; nơi cư trú: tổ 1, khu 2, phường Tr, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

Chị Đỗ Thị Nh; ; nơi cư trú: tổ 31, khu 5, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10/2021, Phạm Văn Ph làm thuê cho anh Lê Hưng B tại xưởng sửa chữa, mua bán lốp xe ô tô của anh B tại tổ 2 khu 1, phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả. Trong thời gian làm việc tại xưởng, do Ph chơi game điện tử thua nhiều tiền, nên Ph nảy sinh ý định lừa anh B để có tiền chơi game. Để thực hiện được ý định lừa tiền anh B, ngày 25/10/2021, Ph nói dối anh B là có chú làm Phó giám đốc công ty chuyên mua bán lốp, Ph có thể bán lại lốp cho anh B với giá rẻ. Ph còn mua 01 sim điện thoại khác tự gửi tin nhắn vào điện thoại của Ph qua mạng zalo với nội dung có chú tên là T có lốp ô tô bán giá rẻ và Ph chụp màn hình tin nhắn gửi cho anh B.

Đồng thời, trong thời gian thỏa thuận với anh B, Ph tìm hiểu trên mạng xã hội, nên biết cơ sở bán lốp xe ô tô của bà Vũ Thị Ch tại phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long. Ph đến cơ sở bán lốp xe ô tô của bà Ch xem các mẫu lốp chụp ảnh gửi mẫu cho anh B, Ph còn gọi video call cho anh B xem các mẫu lốp xe ô tô. Anh B tưởng thật nên đồng ý và thỏa thuận, số lượng mua hàng với Ph gồm: 10 bộ lốp YingB 1200R20 giá 4.000.000đồng/bộ; 10 bộ lốp BOTO 1200R24 giá 4.500.000đồng/bộ; 10 bộ lốp 1200R20 JX669 giá 3.700.000đồng/bộ; 10 bộ lốp 1200R20 Joyroad ZD970 giá 3.000.000đồng/bộ; 70 bộ lốp BOTO 1400R25 giá 7.500.000đồng/bộ;

Tổng số tiền thanh toán là 677.000.000 đồng. Ph thỏa thuận khi nhận hàng, anh B sẽ thanh toán cho Ph 600.000.000 đồng, còn lại sẽ trả trong một tuần. Việc

thỏa thuận không lập thành văn bản, chỉ qua gọi điện và nhắn tin zalo, về giá cả do Ph tự nghĩ ra.

Sau đó Ph thỏa thuận mua của bà Ch số lượng hàng nhiều hơn gồm: 12 bộ lớp YingB 1200R20, 12 bộ lớp BOTO 1200R24, 18 bộ lớp 1200R20 JX669, 20 bộ lớp 1200R20 Joyroad ZD970, 80 bộ lớp BOTO 1400R25, 08 bộ lớp 1200R20 BT368, 20 bộ La zăng 1200-20HW, với tổng trị giá đơn hàng là 2.142.600.000 đồng. Ph và bà Ch thống nhất, khi nhận được hàng xong thì Ph sẽ thanh toán tiền, đồng thời người của Công ty sẽ hoàn thiện thủ tục và ký hợp đồng. Mục đích Ph thỏa thuận đặt mua nhiều hơn số hàng hoá đã thỏa thuận với anh B, để việc vận chuyển chở hàng đến địa điểm giao thành nhiều chuyến, khi bốc dỡ giao hàng mất nhiều thời gian hơn để Ph có cơ hội nhận tiền của anh B và bỏ trốn.

Khoảng 12 giờ ngày 05/11/2021, Ph yêu cầu bà Ch cho ô tô tải chở lớp đến kho bãi của anh B, đồng thời yêu cầu anh B chuẩn bị tiền để trả cho Ph. Sau đó, Ph thuê xe taxi của anh Phạm Xuân N, chở đến kho bãi gặp anh B. Khi xe ô tô chuyển hàng đến vị trí giao hàng bốc hàng xuống xong 02 xe tải, còn 01 xe hàng đang bốc xuống, anh B nhìn thấy cơ bản đúng chủng loại và số lượng như thỏa thuận, nên giao cho Ph tổng số tiền 605.000.000 đồng (lần 1 là 150.000.000 đồng tại sân kho bãi, lần 2 là 450.000.000 đồng trên xe ô tô của anh Phạm Xuân N, đỗ tại kho bãi và lần 3 là 5.000.000 đồng do anh B chuyển đến tài khoản ngân hàng số 31810000501614 mang tên HO THI TRA GIANG do Ph yêu cầu), sau khi nhận tiền Ph đã trả cho anh Trần Việt D 1.500.000đ là tiền nhờ anh D đón người bốc hàng hộ Ph (anh D đã nộp lại số tiền trên cho Cơ quan điều tra). Sau đó Ph đi tắc xi đến thành phố Hạ Long, đón xe khách đi Hà Nội, để bỏ trốn, cắt liên lạc với mọi người. Sau khi xe thứ 03 bốc hàng xong, nhân viên giao hàng chờ không thấy ai trả tiền, trao đổi với anh B, thì lúc này anh B mới biết Ph lừa chiếm đoạt tiền của anh, nên đã trình báo Cơ quan Công an. Anh B đã giao nộp các hình ảnh tin nhắn của Ph qua zalo trao đổi với anh về việc mua bán lớp xe ô tô.

Cơ quan điều tra kiểm đếm và tạm giữ tại hiện trường số lượng hàng hóa đã giao tại kho bãi của anh B gồm: 80 bộ lớp xe ô tô tải BOTO 1400R25 GCD1, 12 bộ lớp xe ô tô tải BOTO 1200R24 GCA2, 08 bộ lớp xe ô tô tải 1200R20 BOTO TYPE BT368, 04 bộ lớp xe ô tô tải 1200R20 - Joy Road ZD 970, 20 bộ Lazang 1200-20HW

Về nguồn gốc số tài sản tạm giữ trên có giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp, thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH TM và DV Hoàng Hải do ông Nguyễn Hoàng H (con trai bà Ch) làm Giám đốc, Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ số tài sản trên cho Công ty TNHH TM và DV Hoàng Hải.

Sau khi phạm tội Ph đã bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 08/02/2022 Ph đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ba Đình, thành phố Hà Nội giữ và bị bắt khẩn cấp, về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” xảy ra ngày 26/11/2021 tại phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, vụ án do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ba Đình, thành phố Hà Nội khởi tố, điều tra.

Quá trình điều tra bị can Phạm Văn Ph khai nhận hành vi phạm tội như nội dung trên. Ph khai: Ph không nhằm chiếm đoạt tài sản hàng hoá của bà Vũ Thị Ch. Ph đưa ra các thông tin không đúng sự thật để anh B tin đưa tiền cho Ph mua lớp xe ô tô, Ph nhằm mục đích chiếm đoạt tiền của anh Lê Văn B. Ph chỉ thoả thuận mua lớp xe ô tô của bà Ch, để bà Ch chở lớp xe ô tô đến địa điểm giao, anh B tin tưởng là mua lớp xe thật mà giao tiền cho Ph chiếm đoạt, vì Ph đã thoả thuận với bên bà Ch giao hàng xong mới trả tiền và làm hợp đồng, nên khi chưa bốc xong hàng, Ph đã yêu cầu anh B đưa tiền, nhưng chưa ai ký nhận hàng, bên bán lớp xe không nhận được tiền sẽ không bán hàng nữa và có quyền mang hàng về. Số tiền chiếm đoạt của anh B, Ph đã trả cho anh Trần Việt D 1.500.000đ tiền đón người bốc hàng hoá hộ Ph, trả tiền thuê xe tắc xi từ Cẩm phả đến cầu Bang thành phố Hạ Long, trả tiền xe đi từ Quảng Ninh đến Hà Nội, chi tiêu cá nhân và chơi game online thua hết. Ph không nhớ đã chơi cá độ game với ai, số tiền chơi cụ thể là bao nhiêu, đến nay không còn lưu giữ tài liệu gì liên quan đến việc chơi game. Sau khi bỏ trốn Ph đã rút sim điện thoại và xoá các tin nhắn hình ảnh trên zalo. Ph chỉ mượn 02 tài khoản ngân hàng của chị Hồ Thị Trà G là bạn gái để nhận 5.000.000đ và đã chuyển tiền chơi game tại quán nét, chị G không biết và không sử dụng số tiền trên, đến tháng 12/2021 chị G và Ph cãi nhau, chị G đã khoá tài khoản, đổi mật khẩu không cho Ph mượn tài khoản ngân hàng để sử dụng nữa.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Hưng B yêu cầu bị cáo Phạm Văn Ph phải hoàn trả số tiền 605.000.000đ, đến nay Ph chưa trả. Công ty TNHH TM và DV Hoàng Hải không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bản Cáo trạng số: 72/CT-VKSQN-P2 ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, truy tố bị cáo Phạm Văn Ph về tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa người bị hại anh Lê Hưng B khai: do tin tưởng Ph nói có chú làm Phó giám đốc Công ty chuyên mua bán lớp ô tô, Ph gửi các hình ảnh lớp cần bán giá rẻ hơn thị trường, nên tin là mua bán thật và đồng ý mua, khi bốc lớp xuống kho bãi của anh, anh đã đưa tiền cho Ph 605.000.000đ. Bốc xong xe cuối nhân viên giao hàng hỏi anh, lúc này anh mới biết bị lừa. Anh đã trình báo cơ quan Công an và giao nộp các tình nhắn giữa anh và Ph trao đổi về việc mua bán lớp. Anh yêu cầu bị cáo phải hoàn trả cho anh số tiền đã nhận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH TM và DV Hoàng Hải người đại diện ông Nguyễn Hoàng H trình bày: ngày 04/11/2021 và ngày 05/11/2021, Ph có đến Công ty thoả thuận mua số lượng chủng loại lớp, hai bên

thỏa thuận giao hàng xong trả tiền và làm hợp đồng. Ngày 05/11/2021 giao hàng gần hết hỏi người để ký mới biết người mua đã bị lừa, nên Công ty đã trình báo Công an. Về nguồn gốc số tài sản tạm giữ trên có giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp, thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH TM và DV Hoàng Hải. Toàn bộ số lốp, La zăng, xăm theo hợp đồng Cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho Công ty.

Người làm chứng bà Vũ Thị Ch, chị Vũ Thị Nh khai: ngày 04/11/2021 và ngày 05/11/2021, Ph có đến Công ty gặp bà Chúc và thỏa thuận mua số lượng chủng loại lốp, hai bên thỏa thuận giao hàng xong trả tiền và làm hợp đồng. Ngày 05/11/2021 giao hàng gần hết hỏi người để ký mới biết người mua đã bị lừa, nên Công ty đã trình báo Công an. Toàn bộ số lốp, La zăng, xăm theo hợp đồng Cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho Công ty.

Người làm chứng anh Trần Việt D khai: ngày 05/11/2021, Ph điện thoại bảo anh tìm hộ người để bốc lốp ô tô. Khi anh đến thấy có một xe container và lốp ô tô xếp dưới đất, lúc anh đến đã bốc xong, anh thấy có anh B, Ph và mấy người nữa, thấy Ph cầm một xấp tiền 500.000đ bỏ vào túi ni lon, anh không biết số lượng và nguồn gốc. Ph có đưa cho anh 1.500.000đ, nói để uống nước. Sau khi biết Ph lừa bán lốp để chiếm đoạt tiền của anh B, anh đã giao lại cho Cơ quan điều tra số tiền Ph đưa.

Người làm chứng anh Phạm Xuân N khai: ngày 05/11/2021, trên xe ô tô của anh, anh chứng kiến anh B đưa cho Ph một túi tiền, anh không rõ số lượng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX: tuyên bố bị cáo Phạm Văn Ph phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, và đề nghị: áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Văn Ph từ 12 năm đến 13 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 08/2/2022 và có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh Lê Hưng B số tiền 603.500.000đ. Trả lại anh B 1.500.000đ, đã thu giữ của D.

Bị cáo không tranh luận đối đáp gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] -Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] -Về hành vi phạm tội của bị cáo: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Phđều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp lời khai người bị hại anh Lê Hưng B, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH TM và DV Hoàng Hải người đại diện ông Nguyễn Hoàng H, những người làm chứng bà Vũ Thị Ch, chị Đỗ Thị Nh; , anh Trần Việt D, anh Nguyễn Văn D và anh Phạm Xuân N, phù hợp các dữ kiện điện tử thu giữ cùng các tài liệu có trong hồ sơ và phù hợp với nội dung bản cáo trạng số: 72/CT-VKSQN-P2 ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố đối với bị cáo; đủ cơ sở kết luận:

Ngày 05/11/2021, tại tổ 2, phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, Phạm Văn Ph đã đưa ra các thông tin không đúng sự thật, để anh Lê Hưng B tin tưởng là Ph có nguồn lốp ô tô bán giá rẻ, anh B đã đưa tiền cho Ph để mua lốp ô tô, Ph đã chiếm đoạt của anh B 605.000.000 đồng (sáu trăm linh năm triệu đồng). Hành vi của bị cáo Phạm Văn Ph phạm tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Bị cáo chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000đ trở lên, là tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm hoặc chung thân.

[3]- Hành vi của bị cáo Phạm Văn Ph đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản, gây mất trật tự an toàn xã hội, trật tự trị an địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo cần trừng trị thích đáng.

[4]- Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Văn Ph tái phạm, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2] -Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Ph có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc.

[5]- Hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự, thì bị cáo có thể bị phạt tiền. Xét thấy: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[6]- Trách nhiệm dân sự: tài sản do bị cáo chiếm đoạt của anh Lê Hưng B số tiền 605.000.000đ, trong đó bị cáo trả công cho anh Trần Việt D 1.500.000đ, anh

Trần Việt D đã nộp lại số tiền trên, còn lại bị cáo sử dụng chưa thu hồi được. Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự, thì: bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho người bị hại, cụ thể: còn phải bồi thường thiệt hại tài sản cho anh Lê Hưng B số tiền 603.500.000đ (sáu trăm linh ba triệu, năm trăm ngàn đồng).

[7]- Vật chứng: Quá trình điều tra, đã thu giữ của anh Trần Việt D 1.500.000đ, tiền do bị cáo Ph trả công anh D, tạm giữ để trả lại anh B.

[8]- Đối với chị Hồ Thị Trà G cho bị cáo mượn tài khoản Ngân hàng để sử dụng và nhận 5.000.000đ, của bị hại, nhưng không sử dụng số tiền và không biết hành vi phạm tội của bị cáo Ph, nên hành vi không cấu thành tội phạm.

Đối với việc bị cáo nói dối bà Vũ Thị Ch để mua laptop ô tô, là quan hệ dân sự, việc mua bán chưa hoàn thành, bên bán đã nhận lại toàn bộ tài sản, không có yêu cầu gì, nên không đề cập.

[9]- Án phí, quyền kháng cáo: bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1- Căn cứ Điều 260 Bộ luật Tố tụng Hình sự

Tuyên bố: bị cáo Phạm Văn Ph phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng: điểm a khoản 4 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Văn Ph 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 08/02/2022 (Ngày bắt của bản án hình sự sơ thẩm số 113/2022/HSST ngày 11/7/2022 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội).

2- Trách nhiệm dân sự: áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 589, Điều 357 Bộ luật Dân sự: bị cáo Phạm Văn Ph phải trả cho anh Lê Hưng B số tiền 603.500.000đ (sáu trăm linh B triệu, năm trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3- Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Trả lại anh Lê Hưng B 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng )

*(Theo Phiếu nhập kho số C6-11/NS ngày 10/02/2022, giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an hành phố Cẩm Phả và Kho bạc Nhà nước thành phố Cẩm Phả).*

4- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Phạm Văn Ph phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 28.140.000đ (hai mươi tám triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5- Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo và người bị hại báo cho biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan báo cho biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND nơi cư trú.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo, người bị hại;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Lưu HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Văn Thắng**



